

Lớp: (HOCLAI_LT) - Sĩ Số: 40 -

Quy ước: - Mỗi ký tự của dãy 123456789012345 ... (trong tiết học) diễn tả cho số tiết của 1 ngày học. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả cho tiết thứ nhất. Ký tự 1, 2, 3 kế tiếp diễn tả cho tiết 11, 12, 13 ... của ngày.

- Thời gian học:

Tiết 01 (07h00 - 07h45); Tiết 02 (07h50 - 08h35); Tiết 03 (08h40 - 09h25); Tiết 04 (09h35 - 10h20); Tiết 05 (10h25 - 11h10); Tiết 06 (11h15 - 12h00);

Tiết 07 (12h45 - 13h30); Tiết 08 (13h35 - 14h20); Tiết 09 (14h25 - 15h10); Tiết 10 (15h20 - 16h05); Tiết 11 (16h10 - 16h55); Tiết 12 (17h00 - 17h45).

Tiết 13 (17h45 - 18h30); Tiết 14 (18h30 - 19h15); Tiết 15 (19h15 - 20h00).

- Thời gian thi:

Tiết 123: Từ 07h30 - 09h30; Tiết 456: Từ 09h30 - 11h30. Lịch thi chi tiết sẽ được thông báo 1 tuần trước ngày thi dự kiến tại Phòng Đào tạo, văn phòng Khoa và website.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học (Học ca tối) 123456789012 345	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
CI02007	01				Đồ án Kết cấu thép 2	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	7	-----345	C409	26/07/21-22/08/21
CI02008	01				Đồ án Tổ chức thi công	XDDD_F0045	Thân Trọng Trần Hoan	4	-----345	C409.	13/09/21-10/10/21
CI09025	01				Tin học chuyên ngành 1	XDDD_F0013	Nguyễn Công Huân	CN	-23456-----	B406.	15/11/21-26/12/21
CI09025	01	01			Tin học chuyên ngành 1	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	CN	---456-----	THI_22	03/01/22-09/01/22

Lớp: (L20_XD01) - Sĩ Số: 11 - Kỹ thuật Công trình

Quy ước: - Mỗi ký tự của dãy 123456789012345 ... (trong tiết học) diễn tả cho số tiết của 1 ngày học. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả cho tiết thứ nhất. Ký tự 1, 2, 3 kế tiếp diễn tả cho tiết 11, 12, 13 ... của ngày.

- Thời gian học:

Tiết 01 (07h00 - 07h45); Tiết 02 (07h50 - 08h35); Tiết 03 (08h40 - 09h25); Tiết 04 (09h35 - 10h20); Tiết 05 (10h25 - 11h10); Tiết 06 (11h15 - 12h00);

Tiết 07 (12h45 - 13h30); Tiết 08 (13h35 - 14h20); Tiết 09 (14h25 - 15h10); Tiết 10 (15h20 - 16h05); Tiết 11 (16h10 - 16h55); Tiết 12 (17h00 - 17h45).

Tiết 13 (17h45 - 18h30); Tiết 14 (18h30 - 19h15); Tiết 15 (19h15 - 20h00).

- Thời gian thi:

Tiết 123: Từ 07h30 - 09h30; Tiết 456: Từ 09h30 - 11h30. Lịch thi chi tiết sẽ được thông báo 1 tuần trước ngày thi dự kiến tại Phòng Đào tạo, văn phòng Khoa và website.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học (Học ca tối) 123456789012 345	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
CI03005	01				Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	2	-----345	C409	12/07/21-05/09/21
CI03005	01	01			Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	3	-----345	C409	12/07/21-22/08/21
CI03012	03				Thi công 2	XDDD_F0045	Thân Trọng Trần Hoan	4	-----345	C409	12/07/21-05/09/21
CI03005	01	02			Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	5	-----345	C409	12/07/21-22/08/21
CI03012	03	01			Thi công 2	XDDD_F0045	Thân Trọng Trần Hoan	6	-----345	C409	12/07/21-29/08/21
CI03008	06				Đồ án Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	2	-----345	C409	13/09/21-19/09/21
CI03010	04				Nhà cao tầng	XDCD_F0005	Nguyễn Duy Cường	3	-----345	C409	13/09/21-07/11/21
CI03013	02				Đồ án Thi công 2	XDDD_F0045	Thân Trọng Trần Hoan	4	-----345	C409	13/09/21-10/10/21
CI03010	04	01			Nhà cao tầng	XDCD_F0005	Nguyễn Duy Cường	5	-----345	C409	13/09/21-31/10/21
CI03005	01	03			Kết cấu thép	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	7	123-----	THI_23	13/09/21-19/09/21
CI03012	03	02			Thi công 2	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	7	---456-----	THI_23	13/09/21-19/09/21
CI03008	06	01			Đồ án Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	2	-----345	C409	27/09/21-03/10/21
CI03008	06	02			Đồ án Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	2	-----345	C409	11/10/21-17/10/21
CI03008	06	03			Đồ án Kết cấu thép	XDDD_F0035	Huỳnh Thanh Vũ	2	-----345	C409	25/10/21-31/10/21
CI09019	03				Kỹ thuật an toàn và môi trường	XDDD_F0006	Ngô Thanh Đức	3	-----345	C409	15/11/21-09/01/22
CI03019	01				Tin học ứng dụng trong thiết kế xây dựng	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	4	-----345	B406	15/11/21-09/01/22
CI09019	03	01			Kỹ thuật an toàn và môi trường	XDDD_F0006	Ngô Thanh Đức	5	-----345	C409	15/11/21-02/01/22
CI03019	01	01			Tin học ứng dụng trong thiết kế xây dựng	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	6	-----345	B406	15/11/21-02/01/22
CI03010	04	02			Nhà cao tầng	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	7	---456-----	THI_23	15/11/21-21/11/21
CI09026	01				Tin học chuyên ngành 2	XDDD_F0013	Nguyễn Công Huân	CN	-23456-----	B406	15/11/21-26/12/21

Lớp: (L20_XD01) - Sĩ Số: 11 - Kỹ thuật Công trình

Quy ước: - Mỗi ký tự của dãy 123456789012345 ... (trong tiết học) diễn tả cho số tiết của 1 ngày học. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả cho tiết thứ nhất. Ký tự 1, 2, 3 kế tiếp diễn tả cho tiết 11, 12, 13 ... của ngày.

- Thời gian học:

Tiết 01 (07h00 - 07h45); Tiết 02 (07h50 - 08h35); Tiết 03 (08h40 - 09h25); Tiết 04 (09h35 - 10h20); Tiết 05 (10h25 - 11h10); Tiết 06 (11h15 - 12h00);

Tiết 07 (12h45 - 13h30); Tiết 08 (13h35 - 14h20); Tiết 09 (14h25 - 15h10); Tiết 10 (15h20 - 16h05); Tiết 11 (16h10 - 16h55); Tiết 12 (17h00 - 17h45).

Tiết 13 (17h45 - 18h30); Tiết 14 (18h30 - 19h15); Tiết 15 (19h15 - 20h00).

- Thời gian thi:

Tiết 123: Từ 07h30 - 09h30; Tiết 456: Từ 09h30 - 11h30. Lịch thi chi tiết sẽ được thông báo 1 tuần trước ngày thi dự kiến tại Phòng Đào tạo, văn phòng Khoa và website.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học (Học ca tối) 123456789012 345	Phòng	Thời gian học
CI09026	01	01			Tin học chuyên ngành 2	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	CN	---456-----	THI_23	03/01/22-09/01/22
CI09019	03	02			Kỹ thuật an toàn và môi trường	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	7	123-----	C409	17/01/22-23/01/22
CI03019	01	02			Tin học ứng dụng trong thiết kế xây dựng	THI_23	Thi Kết Thúc Môn Ktct	7	---456-----	B406	17/01/22-23/01/22